

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2023/DS-ST

Ngày: 26-9-2023

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản,
hợp đồng mua bán tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị The

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Huỳnh Hải

+ Ông Huỳnh Hoàng Lam

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 116/2023/TLST-DS ngày 07/7/2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST-DS ngày 17/8/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Quang Q, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp 1, xã B, huyện V, tỉnh Long An. (Có mặt)

- *Bị đơn:*

1. Ông Võ Thành L, sinh năm 1997. (Vắng mặt)

2. Bà Phạm Thị Phương T, sinh năm 1999. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã B, huyện V, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/5/2023 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 09/5/2021 vợ chồng ông Võ Thành L và bà Phạm Thị Phương T có mượn ông số tiền 10.000.000 đồng, có viết biên nhận mượn tiền và hứa 03 tháng sẽ trả dứt điểm. Đến hạn ông yêu cầu nhiều lần nhưng không trả cho ông. Đến ngày 08/12/2022 ông L ký biên nhận hứa trả mỗi tháng 250.000 đồng và

tháng 12/2022 trả 200.000 đồng, tháng 01/2023 trả 200.000 đồng, sau đó không trả nữa.

Ngoài ra, ông L có nhờ ông đứng ra mua trả góp dùm 01 điện thoại di động với giá 11.200.000 đồng, mỗi tháng ông L phải trả góp 1.515.000 đồng, sau khi mua xong ông L trả được vài tháng sau đó không trả nữa, ông phải đứng ra trả 4.500.000 đồng.

Ông khởi kiện yêu cầu ông Võ Thành L và bà Phạm Thị Phương T liên đới trả cho ông số tiền 14.500.000 đồng, không yêu cầu tiền lãi.

Tại phiên tòa, ông Trần Quang Q thay đổi yêu cầu khởi kiện như sau:

Đối với tiền vay chỉ yêu cầu ông L và bà T trả 2.100.000 đồng, tức những phần đã đến hạn theo biên nhận ngày 21/8/2022 nhưng chưa trả, cụ thể tháng 12/2022 là 50.000 đồng, tháng 01/2023 là 50.000 đồng, từ tháng 02/2023 đến tháng 9/2023 với 8 tháng là 2.000.000 đồng.

Đối với tiền mua chiếc điện thoại di động, ông Trần Quang Q rút yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu ông L, bà T trả 4.500.000 đồng tiền.

Từ khi thụ lý vụ án Tòa án đã thông báo các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông Võ Thành L không thể hiện ý kiến.

Bị đơn bà Phạm Thị Phương T trình bày tại bản tự khai ngày 22/8/2023 có nội dung: Vợ chồng bà có đến nhà Trần Quang Q vay tiền nhưng bà không trực tiếp vay, vợ chồng bà vay hai người cùng xài, sự việc bao nhiêu bà không biết rõ và đã trả bao nhiêu bà cũng không biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, hợp đồng mua bán tài sản, bị đơn ông Võ Thành Lợi và bà Phạm Thị Phương Thơ có nơi cư trú tại Ấp 1, xã B, huyện V, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt bị đơn: Ông Võ Thành L và bà Phạm Thị Phương T được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do, căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Lợi, bà Thơ.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Các đương sự không ai yêu cầu áp dụng thời hiệu nên không đề cập.

[4] Đối với việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Tại phiên tòa, ông Trần Quang Q rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông Võ Thành L và bà Phạm Thị Phương T về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản với số tiền 4.500.000 đồng. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Quang Q là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc nên đình chỉ xét xử

đối với yêu cầu này của ông Q theo quy định tại Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[5.1] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng bị đơn ông Võ Thành L không thể hiện ý kiến, bà Phạm Thị Phương T cho rằng có vay tiền nhưng không biết bao nhiêu và đã trả hay chưa nên căn cứ chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để giải quyết.

[5.2] Căn cứ giấy viết tay ngày 08/12/2022 thể hiện Trần Quang Q có cho L mượn 10.000.000 đồng, hứa trả dần mỗi tháng 250.000 đồng. Ông Q cho rằng ông L và bà T chỉ trả được 400.000 đồng, ông Q không thể hiện ý kiến, bà T cho rằng có vay tiền nhưng không biết bao nhiêu và đã trả hay chưa nên có căn cứ khẳng định ông L và bà T có vay 10.000.000 đồng của ông Q và mới trả được 400.000 đồng. Căn cứ giấy viết tay thể hiện các bên thỏa thuận việc trả dần mỗi tháng 250.000 đồng, tính đến ngày xét xử là 10 tháng với số tiền 2.500.000 đồng nhưng ông Q chỉ nhận được 400.000 đồng nên ông L và bà T có nghĩa vụ trả cho ông L số tiền 2.100.000 đồng. Nên yêu cầu của ông Q là có căn cứ. Đối với số tiền còn lại khi ông L và bà T vi phạm nghĩa vụ thì ông Q có thể khởi kiện thành vụ kiện khác.

[5.3] Về tiền lãi: Ông Trần Quang Q không yêu cầu tiền lãi nên không xem xét.

[6] Về án phí: ông Võ Thành L và bà Phạm Thị Phương T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí theo quy định. Nguyên đơn được hoàn lại tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 147, 228, 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Căn cứ Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của ông Trần Quang Q về việc yêu cầu ông Võ Thành L và bà Phạm Thị Phương T liên đới trả 4.500.000 đồng tiền mua điện thoại. Ông Trần Quang Q được quyền khởi kiện lại đối với yêu cầu này theo quy định của pháp luật.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Trần Quang Q về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Võ Thành L và bà Phạm Thị Phương T.

Buộc ông Võ Thành L và bà Phạm Thị Phương T có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Trần Quang Q số tiền 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí:

Buộc ông Võ Thành L và bà Phạm Thị Phương T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Hoàn lại cho ông Trần Quang Q 362.500 đồng (ba trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng ngày 07/7/2023 theo biên lai số 0004141.

Báo cho nguyên đơn được biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị The